

Bản án số: 25/2023/HS-PT  
Ngày: 11 - 01 - 2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI TH2 PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Th2 phân Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thúy Cầu

*Các Thẩm phán:*

Ông Phan Văn Yên

Ông Nguyễn Văn Tửu

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đinh Thế Mạnh, Thư ký Toà án nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Khánh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 755/2022/TLPT-HS ngày 25-10-2022 đối với bị cáo Ngô Đức Q cùng đồng bọn, do có kháng cáo của các bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HSST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 951/2022/QĐPT ngày 06-12-2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh.

*\* Bị cáo có kháng cáo:*

1. Ngô Đức Q, sinh ngày 12-4-2003, tại Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số 142/6, khóm BL 3, phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức H, sinh năm 1982 và bà Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1984; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam (tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang) từ ngày 22-6-2021 đến nay (có mặt).

- *Người bào chữa theo chỉ định cho bị cáo Ngô Đức Q:* Bà Phan Thị V, Luật sư - Văn phòng Luật sư Phan Thị V thuộc Đoàn Luật sư tỉnh An Giang. Có mặt.

2. Trần Minh Th, sinh ngày 18-02-2003 tại Th2 phố LX, tỉnh An Giang; trú tại: Số 80/2B, khóm TK 2, phường MH, Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn

giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nhật (Nhật) L, sinh năm 1977 và bà Trần Thị Thủy T, sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang từ ngày 08-4-2022 đến nay (có mặt).

3. Hà Văn T (T Xi), sinh ngày 03-8-2002, tại Th2 phố LX, tỉnh An Giang; trú tại: Số 26/26, khóm ND, phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn C, sinh năm 1964 và bà Trần Thu N, sinh năm 1974; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06-5-2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th2 phố LX khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”; bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang từ ngày 08-4-2021 đến nay (có mặt).

4. Nguyễn Hiệp S (S Ben), sinh ngày 05-3-2003, tại An Giang; trú tại: Số 23/4, khóm ND, phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1965 và bà Lê Thị T, sinh năm 1982.

Tiền án: Không; tiền sự: Ngày 18-6-2021 bị Ủy ban nhân dân phường MB áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Nhân thân:

- Ngày 30-11-2021, bị Tòa án nhân dân Th2 phố LX, tỉnh An Giang xét xử, tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đến ngày 15-4-2022 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 06-5-2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Th2 phố LX khởi tố về tội “Cố ý gây thương tích”;

Bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang từ ngày 15-4-2022 đến nay (có mặt).

5. Lê Thanh H, sinh ngày 02-01-2004, tại Th2 phố LX, tỉnh An Giang; trú tại: Số 71/2A, khóm ĐA 1, phường MX, Th2 phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa : 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn B, sinh năm 1975 và bà Lê Thị X, sinh năm 1972; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 30-11-2021 bị Tòa án nhân dân Th2 phố LX xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, đến ngày 18-7-2022 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 06-5-2022 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th2 phố LX khởi tố về hành vi “Cố ý gây thương tích”;

Bị tạm giam từ ngày 18-7-2022 tại Nhà tạm giữ Công an Th2 phố LX, tỉnh An Giang trong vụ án “Cố ý gây thương tích” bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Th2 phố LX khởi tố ngày 06-5-2022 (có mặt).

\* *Người bị hại*: Trương Thái H, sinh năm 2003 (đã chết).

*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Trương Thị Cẩm L, sinh ngày 29-4-1984; trú tại: Số 53/12, khóm ND, phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang. Có mặt.

\* *Người kháng cáo*: Đại diện hợp pháp của bị hại bà Trương Thị Cẩm L kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngô Đức Q.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 20-6-2021, Nguyễn Nhựt H, Đỗ Hữu Th, Trần Thanh S (Nổ), Đỗ Út L, Trương Thái H và Trần H (gọi là nhóm của H) tổ chức uống bia tại công viên 08/3 thuộc khóm BL 1, phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang. Đến khoảng 00 giờ 35 phút, H phát hiện nhóm Lê Thanh H, Hà Văn T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben), Trần Minh Th, Trương Thanh Th (Bi) sinh ngày 30-11-2005, Phạm Bá Đ sinh ngày 23-7-2007, Nguyễn Minh H sinh ngày 15-4-2006, Huỳnh Thị Kim H (Bò) sinh ngày 23-10-2006, Đặng Thị Ngọc H (Mỹ Miều) sinh ngày 02-8-2006 (gọi là nhóm của H), đang đập phá máy bán nước giải khát tự động ở khu vực công viên 08/3 để lấy trộm các chai nước uống. Thấy vậy, H lấy điện thoại di động ra để ghi hình lại sự việc nhưng được mọi người trong nhóm H can ngăn nên H cất điện thoại và tiếp tục uống bia. Đến khoảng 00 giờ 45 phút cùng ngày, nhóm của H cho rằng H ghi hình để trình báo Cơ quan công an nên kêu cả nhóm đến đánh nhóm của H, hầu hết cả nhóm đồng ý, riêng Kim H và Ngọc H không tham gia.

Nhóm của H xông vào đánh nhóm của H, cụ thể: Đ dùng chân phải đạp thẳng vào lưng Nhựt H một cái và dùng đoạn cây tre khô (dài khoảng 0,5m, rộng 04cm) đánh 01 cái trúng vào đầu của Nhựt H, dùng nón bảo hiểm ném trúng vào mặt H. Tú sử dụng dây thắt lưng đánh vào vùng tai phải của S 01 cái và đánh nhiều cái vào vùng trán, tay của H. T sử dụng dao bấm bằng kim loại

màu đen (dài khoảng 20cm) đâm vào vùng lưng của Nhựt H 02 nhất, đâm vào vùng lưng phải của H 01 nhất, đâm nhiều nhất vào vùng lưng và cánh tay trái của H. H dùng chân phải đạp vào hông và lấy cây dao bấm bằng kim loại màu đen, dài khoảng 22cm (cán dao hình cây sừng) đâm vào bả vai phải của Nhựt H 01 nhất. S và Th sử dụng dây thắt lưng đánh vào tay trái, tay phải của H nhiều cái. Minh H dùng tay đánh vào vai trái của Hữu Th 01 cái. T lấy lon bia chọi (ném) Nhựt H. Khi thấy nhóm của H bỏ chạy, nhóm của H bỏ đi về khu vực bờ kè ND thuộc phường MB và H ném bỏ xuống sông 02 cây dao do H, Th1 sử dụng làm hung khí.

Bị nhóm của H đuổi đánh, Th2 bỏ chạy qua cầu H Diệu (khu vực phường Mỹ Long, Th2 phố LX), liền gọi điện thoại báo tin cho Ngô Đức Q (bạn của Th2) biết việc Th2, H, Nguyễn Nhựt H, Huy, Thanh S đang tổ chức uống bia tại công viên 08/3 bị nhóm của H dùng dao đuổi đánh, gây thương tích và nhờ Q đến hỗ trợ đánh trả lại nhóm của H. Nghe xong, Q rủ Nguyễn Dương K, Võ Phước S, Phạm Thái N, Nguyễn Phước D, Đặng Nhựt H đến công viên 8/3 giúp Th2; K điều khiển xe mô tô biển số 67B-278.60 chở Q và N điều khiển xe mô tô biển số 67B1-627.43 chở Phước S đến cầu H Diệu gặp Th2; tại đây, Th2 lên xe mô tô do K điều khiển xe chở Q, Th2 và Nguyễn điều khiển xe mô tô chở Phước S đến công viên 08/3. Đặng Nhựt H, D không đi mà ở lại nhà Phước S tại khóm BL 3, phường MB.

Khi K, Q, Th2, N và Phước S đến đường Đinh Tiên H (khu vực gần giữa công viên 08/3), Th2 nhìn vào công viên thấy có 04 người nam đang ngồi phía bên trong công viên 08/3, nghĩ là nhóm của H, nên Th2 kêu K dừng xe lại và tri hô cho K, Q, N, Phước S biết. Th2 nhảy xuống xe chạy vào công viên rượt đuổi đánh 04 người nam, gồm: H, Nguyễn Nhựt H, Huy, Thanh S; Q lấy cây dao bấm (bằng kim loại màu đen dài khoảng 20cm, lấy tại nhà của Phước S khi đi ra gặp Th2) để trong túi quần, bật lưỡi dao ra cầm trên tay phải và cùng N, Phước S nhảy xuống xe, rượt bộ đuổi theo giúp Th2; K ở lại ngoài đường giữ xe. Khi thấy Th2, Q, S, N xông đến, H bỏ chạy ra cầu HD thì bị Q cầm dao bấm truy đuổi theo; N thấy Q rượt đuổi H nên chạy ngược ra ngoài đường lấy xe mô tô điều khiển đuổi theo Q và K đang đứng giữ xe bên ngoài nhìn thấy cũng điều khiển xe rượt đuổi theo. Lúc này, Đặng Nhựt H điều khiển xe mô tô biển số 65F4 - 4440 chở D từ nhà Phước S đến công viên 08/3 xem sự việc, khi đến đường Đinh Tiên H, Đặng Nhựt H thấy N điều khiển xe mô tô chạy ra hướng cầu HD nên điều khiển xe mô tô chở D chạy theo N. Riêng, Nhựt H bỏ chạy ra hàng rào cặp bờ sông tại công viên thì bị Th2, Phước S truy đuổi nên đã nhảy xuống sông lặn trốn; Phước S, Th2 tiếp tục truy đuổi theo Thanh S bỏ chạy ra

hướng cầu Duy Tân được khoảng 07 mét thì phát hiện nhằm bạn nên dừng lại đến khu vực bờ sông đưa Nhựt H lên bờ và đi tìm kiếm Q, Nguyễn, K.

Bị Q cầm dao truy đuổi H và dùng dao đâm trúng vào vùng nách bên phải của H 01 nhát; H quay người bỏ chạy thì Q tiếp tục dùng dao đâm trúng vào cánh tay phải và vùng hông trái của H, làm H té ngã; H đứng lên bỏ chạy vào đường ở bên hông Nguyễn Kim và Trung T thương mại VinCom thì Q phát hiện đâm nhằm bạn, nên dừng lại. Cùng lúc, Đặng Nhựt H điều khiển xe mô tô chở D chạy đến can ngăn, Q thấy K đang dùng xe mô tô ở khu vực vòng xuyên cách Q khoảng 10m, nên lên xe mô tô cho K chở về nhà Võ Phước S; Đặng Nhựt H điều khiển xe chở D đi theo sau; còn Nguyễn khi thấy Q đâm H đã bỏ đi về trước. Trên đường đi, Q kêu K, Đặng Nhựt H, D quay lại công viên 08/3 để tìm Phước S, Th2, nhưng gặp lực lượng Công an phường MB, nên Q đi vào đoạn giữa công viên ra khu vực bờ rào ném bỏ cây dao xuống sông, rồi cả nhóm cùng Phước S lên xe mô tô điều khiển tẩu thoát về nhà Phước S. Tại đây, Q nghĩ lại việc đâm nhằm H, nên kêu K chở Q quay trở lại Trung T thương mại VinCom thì thấy H bị thương nặng nằm bất tỉnh ở bên hông trái (theo hướng đường T nhìn vào bên trong), cách vị trí Q đâm H khoảng 40m và gặp Th2 cũng đang đi tìm H nên cả 02 đưa H đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa trung T An Giang, đến 02 giờ 50 phút ngày 21-6-2021 H tử vong. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Q đến Công an phường MB, Th2 phố LX, tỉnh An Giang đầu thú.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 mảnh gạt y tế có dính vết màu nâu (nghi máu) thu tại hiện trường vị trí số 1, 2, 3;
- 01 quần lửng jean màu xanh;
- 01 áo thun ngắn tay màu đen, phía trước có dòng chữ “PREMUM”;
- 01 áo sơ mi dài tay, có sọc ca rô màu vàng và trắng xám, phía sau lưng có dòng chữ màu trắng;
- 01 mảnh gạt y tế có dính vết màu nâu (nghi máu) thu trên ốp nhựa đèn sau bên phải xe mô tô biển số 67B2-278.60;
- 01 mẫu máu nạn nhân Trương Thái H (thu bằng mảnh y tế);
- 01 áo thun ngắn tay, màu đen phía trước có chữ “BOBUI” và hình bộ xương người;
- 01 quần Jean lửng màu xanh;

- 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A Plus, số Imei: 352125116795104 và 352126116795102, có sim số 0382724799 (đã qua sử dụng, chưa kiểm tra chất lượng bên trong);

Các video ghi hình sự việc trích xuất từ Camera an ninh và các đồ vật liên quan.

Căn cứ Bản Kết luận giám định pháp y tử thi số 103/KLGT-PC09 (PYTT) ngày 25-6-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Trương Thái H, sinh năm 2003:

1. Các kết quả chính qua giám định:

- Vết thương đã khâu chỉ vùng gian sườn 7-8, nằm trên đường nách sau bên phải, dài 2,7cm; cắt chỉ thấy vết thương hình khe, nằm xiên, bờ mép sắc gọn, kích thước (2,6 x 0,4)cm, góc trên nhọn, góc dưới tù, cách dưới hõm nách phải 15cm, cách dưới núm vú phải 13,5cm;

- Bầm tụ máu dưới da, cơ vùng ngực bên phải tương ứng với vết thương bên ngoài;

- Vết thương cơ liên sườn 7-8 bên phải tương ứng với vết thương bên ngoài;

- Khoang ngực phải có nhiều máu lỏng lẫn máu đông;

- Vết thương thùy dưới phổi trái, dài 0,6cm;

- Vết thủng cơ hoành bên phải, đã khâu chỉ;

- Ổ bụng có nhiều máu lỏng;

- Vết thủng gan bên phải đã khâu chỉ.

2. Nguyên nhân chết: Suy tuần hoàn không hồi phục do vết thương thấu ngực gây thủng phổi, thủng gan.

3. Nhận định cơ chế hình Th2 dấu vết tổn thương, số lượng hung khí:

- Các vết thương trên người tử thi có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tổn thương do tiếp xúc với vật sắc nhọn tạo nên;

- Các vết sây sát, bầm máu trên người tử thi có đặc điểm phù hợp với đặc điểm tổn thương do tiếp xúc với vật tày tạo nên.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích qua hồ sơ số 317/21/GDHS/TgT ngày 09-7-2021 của Trung T Pháp y tỉnh An Giang, kết luận Trương Thái H, sinh năm 2003:

1. Dấu hiệu chính giám định qua hồ sơ:

- Vết thương vùng lưng phải dài 2.7cm, sắc gọn: 01% (không một phần trăm);
- Vết thương vùng hông trái, kích thước (1.2 x 0.4) cm, sắc gọn: 01% (không một phần trăm);
- Bầm máu hông trái, kích thước (04 x 2.5)cm: 00% (không phần trăm);
- Vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải, kích thước 2.5 cm: 01% (không một phần trăm);
- Bầm máu mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải, kích thước (20 x 10)cm: 00% (không phần trăm);
- Bầm máu mặt trước - trong cánh tay phải dạng song song: 00% (không phần trăm).
- Sây sát da, bầm máu rải rác mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải: 0.5% (không chấm năm phần trăm);
- Bầm máu mặt trước khuỷu tay trái, kích thước (11 x 09)cm: 0.5% (không chấm năm phần trăm);

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do từng thương tích gây nên hiện tại là: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại qua hồ sơ là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y T thân*): 04% (không bốn phần trăm).

3. Kết luận khác: Đối với vết thương vùng gian sườn 7 - 8 năm trên đường nách sau bên phải, dài 2.7cm như mô tả gây thủng gan, thủng phổi, nếu sau khi bị đâm nạn nhân không thể đi, đứng trong khoảng thời gian 10 phút rồi tiếp tục bị rượt bỏ chạy đoạn đường dài hơn 100 mét.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 316/21/TgT ngày 09-7-2021 của Trung T Pháp y tỉnh An Giang, kết luận Nguyễn Nhật H, sinh năm 2003:

1. Dấu hiệu chính giám định:

- Sẹo bả vai phải, kích thước (1.5 x 0.4) cm, bờ sắc: 01% (không một phần trăm);
- Sẹo lưng phải, kích thước (2.5 x 0.2)cm, bờ sắc. Thấu ngực - tràn máu, tràn khí màng phổi phải: 11% (mười một phần trăm);
- Sẹo lưng trái, kích thước (2.5 x 0.2)cm, bờ sắc. Thấu ngực - tràn máu, tràn khí màng phổi trái: 11% (mười một phần trăm);

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y T thân*): 22% (hai mươi hai phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích không gây cố tật.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 315/21/TgT ngày 09-7-2021 của Trung T Pháp y tỉnh An Giang, kết luận Trần Huy, sinh năm 1985:

1. Dấu hiệu chính giám định:

- Sẹo trán trái, kích thước (0.7 x 0.1)cm, nhám nhở: 01% (không một phần trăm);

- Sẹo giữa lưng, kích thước (2.7 x 0.2)cm, sắc gọn: 01% (không một phần trăm);

- Sẹo mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, kích thước (04 x 0.3)cm, sắc gọn, hồng, lõm: 01% (không một phần trăm);

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là:

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y T thân*): 03% (không ba phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích không gây cố tật.

Căn cứ Kết luận giám định số 39/KLGT-PC09 (SH) ngày 28-7-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu thu tại hiện trường vị trí số 1 là máu người, thuộc nhóm máu O;

- Vết màu nâu thu tại hiện trường vị trí số 2, số 3 không phải máu người;

- Trên quần Jean ngắn màu xanh gửi giám định có dính máu người. Do dấu vết quá ít không đủ điều kiện để xác định nhóm máu;

- Không tìm thấy máu người dính trên áo sơ mi dài tay và áo thun ngắn tay màu đen gửi đến giám định;

- Vết màu nâu thu trên ốp nhựa đèn sau bên phải xe mô tô biển số 67B2-278.60 là máu người, thuộc nhóm máu O;



- Máu của nạn nhân Trương Thái H, sinh năm: 2003 thuộc nhóm máu O.

Căn cứ Kết luận giám định số 190/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 10-8-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, giám định dữ liệu Video lưu trữ trong 03 USB hiệu TOSHIBA, kết luận:

- Trích xuất 272 ảnh từ dữ liệu tập tin video lưu trữ trong 03 USB (ký hiệu: A1, A2, A3) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh An Giang gửi giám định, chi tiết thể hiện trong Phụ lục kèm theo;

Kèm theo kết luận giám định: 01 phụ lục gồm 97 trang A4.

Tại cơ quan điều tra, các bị cáo Ngô Đức Q, Nguyễn Trần Thanh Tú, Lê Thanh H, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Trần Minh Th, Đỗ Hữu Th2, Võ Phước S, Phạm Thái N, Nguyễn Dương K, khai nhận hành vi phạm tội phù hợp nội dung, diễn biến vụ án; phù hợp với lời khai của đại diện của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y tử thi, kết luận giám định pháp y về thương tích, kết quả trích xuất video ghi hình sự việc và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Ngoài ra, các bị cáo còn khai nhận thêm:

- Ngô Đức Q, khai: Khi nghe Th2 tri hô và chạy vào công viên 08/3 rượt đuổi nhóm của H đang ngồi bên trong công viên. Lúc này, Q thấy H bỏ chạy ra hướng cầu H Diệu, nghĩ H là nhóm thanh niên đánh nhóm của Th2 trước đó, nên đã rượt đuổi theo và dùng dao đâm H như nội dung vụ án đã nêu. Việc Q đem theo dao khi đến công viên 08/3 thì Th2, Phước S, Nguyễn và K không biết.

- Võ Phước S, Phạm Thái N, Nguyễn Dương K, khai: Khi đi theo Q đến công viên 08/3 để giúp đỡ nhóm Th2 (bạn Q) bị người khác đánh, Phước S, Nguyễn và K không biết Q có đem theo dao. Tại công viên 08/3, thấy Th2 rượt đuổi nhóm của H đang ngồi bên trong công viên, nên đã cùng Th2 đuổi theo. Khi phát hiện là nhầm bạn, S, Th2 dừng lại đi tìm Q nhưng không gặp và không biết Q dùng dao truy đuổi theo H. Riêng, Nguyễn khi thấy Q đuổi bộ theo H chạy ra khu vực cầu H Diệu, Nguyễn đã ra ngoài lấy xe mô tô đuổi theo thấy Q dùng dao đâm H và H bỏ chạy thoát. Lúc này, Nguyễn không biết H chết nên không đến Cơ quan công an trình báo.

- Đỗ Hữu Th2, khai: Do thấy nhiều người trong nhóm của Lê Thanh H dùng dao, cây, dây thắt lưng...đánh Th2 và gây thương tích cho Nguyễn Nhựt H, H và Huy nên đã gọi điện cho Q đến giúp đỡ đánh trả lại nhóm H (do Nguyễn Nhựt H, Thanh S, H, Huy đang còn ở lại trong công viên 08/3). Khi đến công viên 08/3, Th2 thấy H, Huy, Nhựt H và Huy đang ngồi trong công viên. Do nhìn lầm, tưởng là nhóm H nên Th2 đã tri hô và xông vào rượt đuổi theo Nhựt H và Thanh S. Khi phát hiện là nhầm bạn, Th2 và Phước S đi tìm Q, Nguyễn nhưng

không gặp. Th2 không bàn bạc và không biết Q dùng dao truy đuổi theo đâm H nên không trình báo Cơ quan công an.

Lời khai đại diện hợp pháp của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng:

- Trương Thị Cẩm L, Lê Th2 Lý (cha, mẹ của bị hại H); Nguyễn Nhật H, Trần Huy, Nguyễn Thị T (mẹ của Nguyễn Nhật H), Nguyễn Ngọc S (mẹ của bị cáo Q), Trần Thị Phi C (mẹ của bị cáo T), Đỗ Thị Út L, Trần Thanh S, Trương Thanh Th1, Trương Thanh H (cha ruột của Th1), Phạm Bá Đ, Nguyễn Bá T (cha ruột của Đ), Nguyễn Minh H, Nguyễn Thanh H, Nguyễn Minh T (cha, anh ruột của Minh H) Đặng Thị Ngọc H, Mai Thị P (bà ngoại của Ngọc H), Huỳnh Thị Kim H, Huỳnh Thị Kim X (mẹ ruột của Kim H), Huỳnh Phước Th2, khai nhận như nội dung vụ án đã nêu. Riêng, bà L ủy quyền cho ông L yêu cầu bị cáo Q bồi thường tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật và 67.439.000 đồng tiền chi phí điều trị, mai táng cho H. Nguyễn Nhật H yêu cầu các bị cáo Nguyễn Trần Thanh T, Lê Thanh H, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Trần Minh Th bồi thường chi phí điều trị thường tích 3.980.000 đồng; Trần Huy không yêu cầu bồi thường dân sự, nhưng Nguyễn Nhật H và Trần H yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Trần Thanh T, Lê Thanh H, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Trần Minh Th.

- Ông Trần Ngọc L đại diện theo pháp luật Công ty TNHH NL Vending Machine, cho biết: Đêm 20/6/2021, máy bán nước giải khát tự động đặt tại công viên 08/3 thuộc khu vực phường MB bị một số người đập phá lấy trộm nước uống. Tuy nhiên, qua kiểm tra không thấy bị thiệt hại về hư hỏng tài sản, chỉ bị mất 01 số chai nước không có giá trị nhiều. Do đó, ông L không yêu cầu xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường dân sự.

- Đặng Nhật H, Nguyễn Phước D, khai: Khi nghe Q rú ra công viên 08/3 giúp Th2, do sợ ảnh hưởng đến bản thân nên Đặng Nhật H, D không đồng ý tham gia. Khoảng 10 phút sau, H và D đến công viên 08/3 thấy N, K điều khiển xe mô tô chạy từ hướng công viên 08/3 ra hướng cầu H Diệu đường Trần Hưng Đạo (phường MB). Khi cả hai đến trước khu vực Trung T thương mại Nguyễn Kim thấy Q đang cầm dao đâm H. H có tri hô can ngăn Q nhưng không kịp. H và D không biết H chết nên không đến Cơ quan công an trình báo.

***Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2022/HS-ST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang đã quyết định:***

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Đức Q phạm tội “*Giết người*”.

Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Ngô Đức Q 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22-6-2021.

2. Tuyên bố các bị cáo Trần Minh Th, Hà Minh T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben) và Lê Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Trần Minh Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08-4-2022;

Xử phạt bị cáo Hà Văn T (T Xi) 03 (ba) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 08-4-2022;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hiệp S (S Ben) 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 15-4-2022.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Lê Thanh H 04 (bốn) năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày 18-7-2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên mức hình phạt của các bị cáo khác, quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12-9-2022 đến 21-9-2022, các bị cáo Ngô Đức Q, Trần Minh Th, Hà Minh T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben) và Lê Thanh H xin giảm nhẹ hình phạt và đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trương Thị Cẩm L kháng cáo xin giảm nhẹ cho bị cáo Ngô Đức Q.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh trình bày: Về thủ tục, HĐXX, thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật. Về nội dung, Tòa sơ thẩm đã tuyên đúng người đúng tội, về mức án tòa sơ thẩm tuyên là phù hợp với hành vi của các bị cáo. Các bị cáo, đại diện bị hại kháng cáo nhưng không đưa ra được tình tiết, chứng cứ mới đặc biệt có thể làm thay đổi nội dung vụ án. Do đó, đề nghị HĐXX bác kháng cáo của các bị cáo và đại diện bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án; thẩm tra công khai tại phiên tòa; nghe ý kiến trình bày của bị cáo, Luật sư, quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :**

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng từ trước cho đến nay như cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại bà Trương Thị Cẩm L. Hội đồng xét xử thấy rằng: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định thương tích và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, thể hiện: Đêm 20-6-2021, nhóm của H gồm Đỗ Hữu Th2, Trần Thanh S, Đỗ Út L, Trần H đang uống bia tại công viên 08/3 thì thấy Lê Thanh H, Hà Văn T, Nguyễn Hiệp S, Trần Minh Th, Trương Thanh Th1, Phạm Bá Đ, Nguyễn Minh H (nhóm H) đập phá máy bán nước giải khát tự động để lấy trộm chai nước uống. H dùng điện thoại ghi hình nhưng được mọi người can ngăn nên H cất điện thoại và tiếp tục uống bia. Tuy nhiên, nhóm H xông đến dùng dao, cây tre, dây thắt lưng... đâm, đánh nhóm H. Hậu quả gây thương tích cho Trương Thái H 02%, Nguyễn Nhật H 22%, Trần Huy 03% (tổng là 27%). Sau đó, Th2 gọi điện thoại nhờ Q và Q rủ thêm Nguyễn Dương K, Võ Phước S, Phạm Thái N cùng đến đánh nhóm H. Th2 thấy 04 người (H, Hà, Huy, S) nghĩ là nhóm H nên rượt đuổi làm cả bọn bỏ chạy. Bị cáo Q truy đuổi Trương Thái H và dùng dao bắm (khoảng 20cm) đâm nhiều nhất làm H tử vong vì trúng nách, thủng phổi, thủng gan. Như vậy, các bị cáo đều nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng cố tình phạm tội. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và kết án bị cáo Ngô Đức Q phạm tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Trần Minh Th, Hà Văn T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben), Lê Thanh H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Đối với bị cáo Ngô Đức Q: Như phân tích ở phần [2], Q có hành vi dùng hung khí nguy hiểm đâm liên tiếp nhiều nhất đã tước đi quyền được sống của người bị hại H. Tính mạng con người là vốn Q của xã hội, được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác cần xử lý kịp thời và nghiêm minh. Về nhân thân, bị cáo Q không có tiền án, tiền sự, trước khi phạm tội chấp hành tốt pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết Th2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đầu thú; hoàn cảnh gia đình khó khăn quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo Q tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng để khắc phục một phần hậu quả nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản

1 Điều 51 Bộ luật hình sự là thiếu sót, Hội đồng điều chỉnh lại phù hợp pháp luật. Mặc dù được áp dụng tình tiết giảm nhẹ này và người đại diện hợp pháp của bị hại bà Trương Thị Cẩm Loan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, xét hành vi của Q rất dã man - đâm anh H 01 nhát trúng nách (thùng phổi, gan), anh H bỏ chạy Q liền đâm liên tiếp trúng cánh tay, vùng mông làm H té ngã. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Ngô Đức Q 20 năm tù là tương xứng mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo Q.

[4] Đối với các bị cáo Trần Minh Th, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Lê Thanh H đã dùng dao, cây tre... đâm, đánh, ném gậy thương tích 27% cho 03 người (Hào, H, Huy). Quá trình tố tụng, các bị cáo cũng Th2 khẩn khai báo, hối cải về hành vi phạm tội, cấp sơ thẩm đã cân nhắc, xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo H khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi nên áp dụng quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để quyết định hình phạt là đúng. Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo Trần Minh Th, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Lê Thanh H đều không xuất trình được chứng cứ gì mới có thể thay đổi mức hình phạt tù nên không có cơ sở chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức Q, Trần Minh Th, Nguyễn Hiệp S, Hà Văn T, Lê Thanh H và người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trương Thị Cẩm Loan, chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Th2 phố Hồ Chí Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### [3] Về án phí:

Các bị cáo Ngô Đức Q, Trần Minh Th, Hà Văn T, Nguyễn Hiệp S, Lê Thanh H không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại bà Trương Thị Cẩm L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

*Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a, đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Đức Q, Trần Minh Th, Hà Văn T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben), Lê Thanh H và người đại diện hợp

pháp cho người bị hại bà Trương Thị Cẩm L. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm hình sự số 17/2022/HSST ngày 09-9-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang. **Xử:**

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức Q 20 (hai mươi) năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn tù tính từ ngày 22-6-2021.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Minh Th 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù được tính từ ngày 08-4-2022;

Xử phạt: Bị cáo Hà Văn T (T Xi) 03 (ba) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù được tính từ ngày 08-4-2022;

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hiệp S (S Ben) 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù được tính từ ngày 15-4-2022.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh H 04 (bốn) năm tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn tù được tính từ ngày 18-7-2022.

## **2. Về án phí:**

Các bị cáo Ngô Đức Q, Trần Minh Th, Hà Văn T (T Xi), Nguyễn Hiệp S (S Ben), Lê Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 11 - 01 - 2023./.*

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cục THADS tỉnh An Giang;
- Lưu: VP, HS (ĐTM)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Thúy Cầu**

